

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/DSST
Ngày 18 tháng 10 năm 2018
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông.
2. Ông Nguyễn Văn Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 92/2019/QĐST – DS ngày 02/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số x, Đoàn Văn B, phường Y, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Gi - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ H - Chức vụ: Trưởng nhóm tổ tụng - phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Công ty tài chính TNHH MTV ngân hàng Việt Nam Thịnh V.

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số x, Đoàn Văn B, phường Y, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Đường Lương Văn C, phường Liên B, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1979;

Địa chỉ: thôn Bích Ch, xã Anh T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2019 cùng các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn bà Lê Thị Th trình bày: Ngày 06/7/2017, chị Phạm Thị V có ký Hợp đồng tín dụng số 20170704-0005391 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V để vay số tiền là 21,100,000 đồng. Mục đích vay là: tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay là: vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa Công ty tài chính và chị Phạm Thị V thì lãi suất của khoản vay trên là 4,58%/tháng.

Phương thức trả nợ là: trả chậm trong vòng 24 tháng. Tổng số tiền chị Phạm Thị V phải thanh toán cho Công ty tài chính trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 35.221.753 đồng, cụ thể là: trong 23 tháng đầu mỗi tháng chị Phạm Thị V phải trả cho Công ty tài chính số tiền 1.468.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.457.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 7 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 7/8/2017.

Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, chị Phạm Thị V đã nhận đủ số tiền vay. Khi đến kỳ trả nợ, chị Phạm Thị V đã thanh toán trả cho Công ty tài chính được 13 lần, với tổng số tiền là 17.760.000 đồng. Trong đó:

Nợ gốc đã trả là: 8.575.421đ.

Nợ lãi đã trả là: 9.184.579đ.

Kể từ ngày 28/1/2019, chị Phạm Thị V không trả thêm cho Công ty tài chính bất kỳ một khoản gốc và lãi nào khác.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V khởi kiện chị Phạm Thị V, yêu cầu phải hoàn trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn nợ, tính đến ngày 20/3/2019 là: 17.461.753đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 12.524.579 đồng; Nợ lãi là: 4.937.174 đồng. Đối với lãi suất chậm thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật Công ty tài chính đề nghị chị V phải chịu theo quy định về lãi suất theo bộ luật dân sự năm 2015.

Bị đơn chị Phạm Thị V mặt tại phiên tòa vắng mặt không có lý do, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án tại biên bản lấy lời khai của đương sự đề ngày 08/8/2019 chị V trình bày: Do nhu cầu tiêu dùng cá nhân nên chị đã ký kết Hợp đồng tín dụng vay vốn theo như đại diện Công ty tài chính đã trình bày

là đúng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty tài chính đã giải ngân cho chị vay 21.100.000đ và chị đã thanh toán cho Công ty tài chính được 13 kỳ với tổng số tiền là 17.760.000đ. Trong đó tiền gốc đã thanh toán là 8.575.421đ và tiền lãi đã thanh toán là 9.184.579đ. Kể từ ngày 28/01/2019 do gia đình chị gặp kinh tế khó khăn nên chị không trả được thêm tiền gốc và lãi cho Công ty tài chính. Nay Công ty tài chính, yêu cầu chị phải thanh toán cho Công ty tài chính số tiền còn nợ. Quan điểm của chị là chị nhất trí thanh toán nợ nhưng vì chưa có tiền nên chị đề nghị Công ty tài chính tạo điều kiện cho chị thanh toán trả nợ dần số tiền gốc và chị xin được miễn tiền lãi.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm về việc tuân thủ các quy định tố tụng của Thẩm phán về quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 280, 463, 466, 468 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Phạm Thị V phải thanh toán trả nợ cho Công ty tài chính tổng số tiền là: 17.461,753đ. Trong đó: Nợ tiền gốc là: 12.524.579đ; Nợ tiền lãi là: 4.937.174 đ. Nếu chị V không trả được thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa Công ty tài chính và chị Phạm Thị V theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.

[2] Về thủ tục tố tụng: Về sự vắng mặt của chị Phạm Thị V đã có biên bản lấy lời khai và tổng đạt hợp lệ hai lần vắng mặt không lý do vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Phạm Thị V.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 06/7/2017, chị Phạm Thị V có ký Hợp đồng tín dụng số 20170704-0005391 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh V để vay số tiền là 21,100,000 đồng. Mục đích vay là: tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay là: vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa Công ty tài chính và chị Phạm Thị V thì lãi suất của khoản vay trên là 4,58%/tháng. Phương thức trả nợ là: trả chậm trong vòng 24 tháng. Tổng số tiền chị Phạm Thị V phải thanh toán cho Công ty tài chính trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 35.221.753 đồng, cụ thể là: trong 23 tháng đầu mỗi tháng chị Phạm Thị V phải trả cho Công ty tài chính số tiền 1.468.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.457.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 7 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 7/8/2017.

Xét thấy việc Công ty tài chính và chị Phạm Thị V ký kết hợp đồng vay tiền và thỏa thuận mức lãi suất đối với khoản vay là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Phía chị V không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ theo hợp đồng đã ký kết, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính buộc chị Phạm Thị V phải thanh toán trả nợ cho Công ty tài chính số tiền gốc và tiền lãi chưa thanh toán là phù hợp quy định của pháp luật tại các Điều 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị V phải chịu 873.087đ (17.461.753đ x 5%) theo quy định của pháp luật. Công ty tài chính không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 437.000đ (bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 280, 463, 466, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Thông tư số 12/2010/TT- NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V đối với chị Phạm Thị V.

Buộc chị Phạm Thị V phải thanh toán trả nợ cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V số tiền tính đến ngày 20/3/2019, tổng cộng số tiền là 17.461.753đ. Trong đó: Nợ tiền gốc là: 12.524.579đ; Nợ tiền lãi là: 4.937.174đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị V phải chịu 873.087đ. Hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam Thịnh V số tiền 437.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2017/0002227 ngày 07/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành